

Số: 03/2023/QĐST-VDS

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 66/2023/TL - VDS về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 03/2023/QĐ-ST ngày 12/12/2023 gồm người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Quang H, sinh năm 1949, địa chỉ: Tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Lê Anh T, sinh năm 1976; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện trú tại: 93, Sabu-gil, Seongsan-myeon, Goryeong-gun, Hàn Quốc) - vắng mặt

2.2. Chị Lê Thị H1, sinh năm 1983; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện trú tại: 9, Nongong-eup, Dalseong-gun, D, Hàn Quốc) - vắng mặt.

2.3. Anh Lê Quang H2, sinh năm 1981; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố D, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện trú tại: 4 J-ro, Jochiwon-eup, S-si, Jade Palace R, Hàn Quốc) - vắng mặt

2.4. Chị Lê Thị H3, sinh năm 1985; trú tại: Tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt

2.5. Bà Trần Thị K, sinh năm 1936; trú tại: Thôn V, xã H, xã L, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 28/9/2023 và bản tự khai, người yêu cầu ông [Lê Quang H](#) trình bày: ông và bà [Trương Thị T1](#) là vợ chồng kết hôn vào ngày 26/6/1977 tại [UBND phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#). Năm 2015, bà [Trương Thị T1](#) bị bệnh tim mạch, tiểu đường, huyết áp và đã bị mổ tim nhưng sau đó bà bị tai biến mạch máu não lần hai đã điều trị nhiều nơi nhưng không có kết quả. Hiện nay bà [Trương Thị T1](#) bị bại liệt nằm một chỗ, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và đang được ông [Lê Quang H](#) chăm sóc ở nhà. Vì vậy, ông [Lê Quang H](#) yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bà [Trương Thị T1](#), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1958, nơi cư trú [tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#) bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông [Lê Quang H](#) là người giám hộ cho bà [Trương Thị T1](#).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Anh [Lê Anh T](#), chị [Lê Thị H1](#), anh [Lê Quang H2](#), chị [Lê Thị H3](#) (là các con của ông [H](#) và bà [T1](#); bà [Trần Thị K](#) (là mẹ đẻ bà [T1](#)) trình bày: thống nhất với yêu cầu của ông [Lê Quang H](#), đề nghị Tòa án tuyên bố bà [Trương Thị T1](#) mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông [Lê Quang H](#) là người giám hộ cho bà [Trương Thị T1](#).

Ngoài ra, ông [Lê Quang H](#), anh [Lê Anh T](#), chị [Lê Thị H1](#), anh [Lê Quang H2](#), chị [Lê Thị H3](#) và bà [Trần Thị K](#) xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc.

Tại biên bản xác minh ngày 05/12/2023 của Tòa án với sự chứng kiến của đại diện [UBND phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#) thể hiện: Bà [Trương Thị T1](#) là vợ của ông [Lê Quang H](#) hiện nay bị bệnh nằm một chỗ, không có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi và thường xuyên phải có người chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: Thẩm phán giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng trong giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung yêu cầu: Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 46, điểm khoản 1 Điều 47, 48, 49, 54, khoản 1 Điều 57, 58 Bộ luật Dân sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông [Lê Quang H](#): tuyên bố bà [Trương Thị T1](#), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1958, nơi cư trú [tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#) bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông [Lê Quang H](#) là

người giám hộ cho bà [Trương Thị T1](#). Về lệ phí Tòa án: Miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông [Lê Quang H4](#).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông [Lê Quang H](#) có đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định người giám hộ đối với bà [Trương Thị T1](#), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1958, nơi cư trú [tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#) nên quan hệ pháp luật cần giải quyết đó là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm anh [Lê Anh T](#), chị [Lê Thị H1](#), anh [Lê Quang H2](#) là con của ông [H](#) và bà [T1](#) đang lao động ở nước ngoài. Tại Công văn số 27748/QLXNC-P3 ngày 23/10/2023 của [Cục Q – Bộ C](#) xác nhận thông tin anh [Lê Anh T](#), chị [Lê Thị H1](#), anh [Lê Quang H2](#) hiện đã xuất cảnh và chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Mặt khác, tại các bản tự khai của anh [T](#), chị [H1](#) và anh [H2](#) gửi cho Tòa án đều có xác nhận của [Đ](#) tại Hàn Quốc.

Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thụ lý và giải quyết là đúng quy định.

[2] Về quyền yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà [Trương Thị T1](#) có chồng là ông [Lê Quang H](#), các con là anh [Lê Anh T](#), chị [Lê Thị H1](#), anh [Lê Quang H2](#), chị [Lê Thị H3](#) và mẹ đẻ là bà [Trần Thị K](#) hiện đang còn sống. Vì vậy, ông [Lê Quang H](#) là người có quyền yêu cầu bà [Trương Thị T1](#) mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội dung yêu cầu của ông [Lê Quang H](#) thấy rằng:

[3.1]. Về yêu cầu tuyên bố bà [Trương Thị T1](#) là người mất năng lực hành vi dân sự: Năm 2015, bà [Trương Thị T1](#) bị bệnh và sau đó bị tai biến mạch máu não đã điều trị nhiều lần nhưng không có kết quả và hiện nay bà bị bại liệt nằm một chỗ, mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi và thường xuyên phải có người chăm sóc. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 22/KLGĐYC, ngày 15/9/2023 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc [miền T](#) thuộc [V](#) kết luận: Tại thời điểm giám định bà [Trương Thị T1](#) bị bệnh mất trí nhớ trong mạch máu não theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, có mã bệnh là F01 (mất trí nhớ mức độ trầm trọng). Hiện tại bà [Trương Thị T1](#) mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, việc ông [H](#) yêu cầu Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà [Trương Thị T1](#) là có cơ sở phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự.

[3.2]. Về chỉ định người giám hộ cho bà [Trương Thị T1](#): Bà [Trương Thị T1](#) có chồng là ông [Lê Quang H](#), các con là anh [Lê Anh T](#), chị [Lê Thị H1](#), anh [Lê Quang H2](#), chị [Lê Thị H3](#) và mẹ đẻ là bà [Trần Thị K](#) hiện đang còn sống.

Đồng thời những người này đều thống nhất chỉ định ông [Lê Quang H](#) là người giám hộ cho bà [Trương Thị T1](#) theo quy định tại Điều 46 Bộ luật Dân sự.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 146, khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, ông [Lê Quang H](#) là người cao tuổi nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 22, Điều 46, khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54, khoản 1 Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 146, khoản 1 Điều 149, Điều 361, 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông [Lê Quang H](#), tuyên bố bà [Trương Thị T1](#), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1958, địa chỉ: [tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#) mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định ông [Lê Quang H](#) là người giám hộ cho bà [Trương Thị T1](#), ông [Lê Quang H](#) được đại diện cho bà [Trương Thị T1](#) trong các giao dịch dân sự kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Ông [Lê Quang H](#) có quyền xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự và các quyền khác theo quy định của pháp luật vì lợi ích của bà [Trương Thị T1](#). Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại khoản 1 Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự 2015.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông [Lê Quang H](#).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh;
- T.H.A.D.S tỉnh;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Tòa DS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thương Huyền

